

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Đào tạo giáo viên mầm non tỉnh Hải Dương năm 2024 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Công văn số 1891/BGDĐT-GDDH ngày 11/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Công văn số 2323/BGDĐT-GDDH ngày 03/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hỗ trợ phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

Thực hiện Thông báo số 1696-TB/TU ngày 17/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2093/TTr-SGDĐT ngày 30/9/2024; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo giáo viên mầm non tỉnh Hải Dương năm 2024 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (sau đây gọi tắt là Nghị định số 116/2020/NĐ-CP) phù hợp với nhu cầu và thực tiễn của tỉnh Hải Dương năm 2024.

- Chủ động chuẩn bị nguồn giáo viên mầm non đạt chuẩn về trình độ đào tạo để từng bước đáp ứng nhu cầu tuyển dụng, sử dụng của các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định chỉ tiêu đào tạo giáo viên mầm non bảo đảm phù hợp với kế hoạch tuyển dụng, sử dụng giáo viên sau tốt nghiệp, phù hợp với lộ trình phát triển giáo dục của địa phương.

- Công tác đào tạo được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng được hỗ trợ

Sinh viên đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương học trình độ cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non theo hình thức đào tạo chính quy, liên thông chính quy và sinh viên học văn bằng 2 theo hình thức đào tạo chính quy trình độ cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non có kết quả học lực văn bằng 1 đạt loại giỏi (sau đây gọi chung là sinh viên sư phạm) theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định 116/2020/NĐ-CP.

2. Năm tuyển sinh, chỉ tiêu và thời gian đào tạo

2.1. Năm tuyển sinh đào tạo: năm 2024 (khóa đào tạo 2024 - 2027).

2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo: dự kiến tuyển sinh đào tạo 100 chỉ tiêu trình độ cao đẳng, ngành Giáo dục Mầm non. Số lượng cụ thể sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi cơ quan chuyên môn thẩm định, thống nhất.

2.3. Thời gian đào tạo: 03 năm.

3. Tiêu chí xét chọn sinh viên sư phạm

Ưu tiên xét chọn sinh viên sư phạm đáp ứng các tiêu chí sau:

- Có Đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt nộp cho cơ sở đào tạo theo quy định (*Mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP*).

- Đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương.

- Nằm trong chỉ tiêu giao nhiệm vụ của tỉnh Hải Dương cho Trường Đại học Hải Dương.

- Xét điểm trúng tuyển vào Trường Đại học Hải Dương năm tuyển sinh 2024 từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu. Nếu chỉ tiêu cuối cùng có nhiều hơn 01 sinh viên đăng ký có điểm trúng tuyển bằng nhau thì xét thêm các tiêu chí phụ lần lượt như sau và xét từ cao xuống thấp cùng một tiêu chí phụ:

(1) Đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia.

(2) Đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi trung học phổ thông cấp tỉnh.

(3) Điểm trung bình các môn học của lớp 12.

4. Mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 và khoản 3, 4 Điều 6 Nghị định 116/2020/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

- Sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo giáo viên nơi theo học.
- Sinh viên sư phạm được hỗ trợ 3,63 triệu đồng/tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường.
- Thời gian hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt được xác định theo số tháng thực tế học tập tại trường theo quy định, nhưng không quá 10 tháng/năm học. Trong trường hợp tổ chức giảng dạy theo học chế tín chỉ, sẽ tính theo mức hỗ trợ do cơ sở đào tạo giáo viên quy đổi cho phù hợp với học chế tín chỉ. Tổng kinh phí hỗ trợ của cả khóa học theo học chế tín chỉ không vượt quá mức hỗ trợ quy định cho khóa học theo năm học.
- Sinh viên sư phạm nghỉ học tạm thời, bị đình chỉ học tập tạm thời sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ trong thời gian nghỉ học hoặc bị đình chỉ.
- Sinh viên sư phạm dừng học do ốm đau, tai nạn, học lại, lưu ban (không quá một lần) hoặc dừng học vì lý do khác không do kỷ luật hoặc tự thôi học, được cơ sở đào tạo giáo viên xem xét cho tiếp tục học tập theo quy định, thì tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định nhưng thời gian hưởng không vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo.

5. Phương thức và kinh phí thực hiện

5.1. Phương thức thực hiện: thực hiện giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên mầm non trình độ cao đẳng cho Trường Đại học Hải Dương.

5.2. Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện đào tạo giáo viên do ngân sách tỉnh bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

6. Bồi hoàn kinh phí hỗ trợ

6.1. Bồi hoàn kinh phí hỗ trợ: thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP. Cụ thể:

a) Đối tượng phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt

- Sinh viên sư phạm đã hưởng chính sách không công tác trong ngành giáo dục sau 02 năm kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp.

- Sinh viên sư phạm đã hưởng chính sách và công tác trong ngành giáo dục nhưng không đủ thời gian công tác theo quy định.

- Sinh viên sư phạm được hưởng chính sách đang trong thời gian đào tạo nhưng chuyển sang ngành đào tạo khác, tự thôi học, không hoàn thành chương trình đào tạo hoặc bị kỷ luật buộc thôi học.

b) Đối tượng không phải bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP

6.2. Chi phí bồi hoàn và cách tính chi phí bồi hoàn: thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP.

6.3. Thu hồi chi phí bồi hoàn

a) Hằng năm, căn cứ kết quả rèn luyện, học tập của sinh viên sư phạm, Trường Đại học Hải Dương thông báo danh sách sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP cho Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan thường trực) để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo thu hồi kinh phí đã hỗ trợ cho sinh viên sư phạm và gia đình theo quy định (khoản 1 Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP).

b) Đối với sinh viên sư phạm thuộc đối tượng phải bồi hoàn kinh phí theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh ra thông báo thu hồi kinh phí đã hỗ trợ để sinh viên sư phạm hoặc gia đình nộp trả đầy đủ khoản tiền phải bồi hoàn theo quy định (khoản 2 Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP).

c) Sinh viên sư phạm phải bồi hoàn kinh phí theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP, nếu thuộc đối tượng chính sách, khó khăn thì căn cứ vào điều kiện cụ thể, đặc thù của sinh viên sư phạm, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phương thức thu hồi, chính sách miễn, giảm hoặc xóa kinh phí bồi hoàn (khoản 4 Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP).

Các nội dung khác liên quan đến thu hồi chi phí bồi hoàn thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Cụ thể:

- Tổng hợp nhu cầu đào tạo giáo viên của các địa phương; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, thống nhất chỉ tiêu đào tạo năm 2024 cho phù hợp với kế hoạch sử dụng giáo viên sau khi tốt nghiệp của địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chỉ tiêu đào tạo sau thẩm định.

- Chủ trì, phối hợp với Trường Đại học Hải Dương xét chọn sinh viên đã nộp đơn đăng ký hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt theo tiêu chí xét chọn quy định ở trên; đề xuất danh sách sinh viên đúng đối tượng theo chỉ tiêu giao nhiệm vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; phối hợp với Trường Đại học Hải Dương thông báo cho sinh viên kết quả phê duyệt trong thời hạn quy định.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan công khai chỉ tiêu đào tạo, kết quả giao nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thủ tục theo dõi, đôn đốc và thu hồi tiền bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với các trường hợp phải bồi hoàn theo quy định và xử lý các trường hợp không thực hiện bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ra thông báo thu hồi kinh phí đã hỗ trợ cho sinh viên sư phạm theo quy định; tiếp nhận hồ sơ của sinh viên sư phạm phải bồi hoàn kinh phí theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP thuộc đối tượng chính sách, khó khăn; chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phương thức thu hồi, chính sách miễn, giảm hoặc xóa kinh phí bồi hoàn theo điều kiện cụ thể, đặc thù của sinh viên sư phạm thuộc đối tượng chính sách, khó khăn.

- Chủ trì, phối hợp với Trường Đại học Hải Dương, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, đôn đốc việc thu hồi chi phí bồi hoàn đối với các trường hợp phải bồi hoàn theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan báo cáo kết quả giao nhiệm vụ, kinh phí hỗ trợ, tình hình tuyển dụng giáo viên của địa phương với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, thống nhất chỉ tiêu đào tạo năm 2024 trên cơ sở phù hợp với kế hoạch tuyển dụng, sử dụng giáo viên sau khi tốt nghiệp của địa phương; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

3. Sở Tài Chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn chi trả và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phương thức thu hồi, chính sách miễn, giảm hoặc xóa kinh phí bồi hoàn theo điều kiện cụ thể, đặc thù của sinh viên sư phạm thuộc đối tượng chính sách, khó khăn theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Hàng năm, thực hiện rà soát, xác định nhu cầu sử dụng giáo viên, đăng ký chỉ tiêu đào tạo đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển giáo dục của địa phương; chịu trách nhiệm về số liệu nhu cầu đào tạo giáo viên đã đăng ký; xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc thu hồi chi phí bồi hoàn đối với các trường hợp phải bồi hoàn theo quy định thuộc đối tượng quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Trường Đại học Hải Dương

- Hướng dẫn, thông báo tới sinh viên trúng tuyển về chỉ tiêu đào tạo được địa phương giao nhiệm vụ và các thông tin khác liên quan để sinh viên trúng tuyển đăng ký, cam kết tham gia học tập và công tác theo nhu cầu đào tạo và sử dụng của địa phương ngay sau khi có kết quả trúng tuyển năm tuyển sinh 2024 (*Mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP*).

- Tổng hợp danh sách sinh viên đăng ký hưởng hỗ trợ và thông báo cho cơ quan thường trực để thống nhất việc xét hỗ trợ.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xét chọn sinh viên đã nộp đơn đăng ký hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt theo tiêu chí xét chọn quy định ở trên; phối hợp đề xuất danh sách sinh viên đúng đối tượng theo chỉ tiêu giao nhiệm vụ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thông báo cho sinh viên kết quả phê duyệt trong thời hạn quy định.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo công khai chỉ tiêu đào tạo, kết quả giao nhiệm vụ; lập dự toán kinh phí đào tạo giáo viên theo chỉ tiêu giao nhiệm vụ gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện; thực hiện chi trả và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định.

- Hàng năm, căn cứ kết quả rèn luyện, học tập của sinh viên sư phạm, Trường Đại học Hải Dương thông báo danh sách sinh viên thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP cho Sở Giáo dục và Đào tạo để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo thu hồi kinh phí đã hỗ trợ cho sinh viên sư phạm và gia đình theo quy định.

- Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo; báo cáo kết quả đào tạo, kinh phí hỗ trợ đào tạo về cơ quan thường trực để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát, thống kê việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp để làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền thông báo xóa hoặc thu hồi kinh phí hỗ trợ theo quy định.

6. Trách nhiệm của người thuộc đối tượng đào tạo

- Chấp hành các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo giáo viên; hoàn thành chương trình đào tạo theo ngành học đã đăng ký.

- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên nộp bằng tốt nghiệp và kết quả học tập (bản phô tô công chứng) về cơ quan thường trực để được tư vấn, hỗ trợ về định hướng việc làm trong ngành giáo dục.

- Định kỳ báo cáo tình hình làm việc của bản thân (*mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP*) theo yêu cầu của cơ quan thường trực, làm cơ sở để cấp thẩm quyền thông báo xóa hoặc thu hồi kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Sinh viên sư phạm thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP và gia đình có trách nhiệm nộp trả vào ngân sách kinh phí đã được hỗ trợ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP và theo Thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo giáo viên mầm non tỉnh Hải Dương năm 2024 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Trong quá trình triển khai, các nội dung không có trong Kế hoạch được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ chuyên ngành; trường hợp quy định có sự thay đổi theo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ thì sẽ áp dụng theo quy định mới./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các sở: GD&ĐT, Nội vụ, Tài chính, KH&ĐT, Tư pháp;
- Trường Đại học Hải Dương;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Lưu: VT, KGVX, H.(10).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng